

Bản án số: 60/2017/HS-PT  
Ngày 23 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thủy.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

Ông Lại Văn Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/HSPT ngày 26 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Trần Văn T**, sinh năm 1990, tại Nam Định. Nơi cư trú: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị T; có vợ: Lê Thị Thu T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình xử phạt 8.000.000đ về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong ngày 01/12/2015, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/4/2017 đến ngày 10/4/2017. Hiện đang tại ngoại, có mặt.

**2. Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991, tại Hà Nam. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Thanh Hải, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị N; có vợ: Vũ Thị Hồng N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/4/2017 đến ngày 10/4/2017. Hiện đang tại ngoại, có mặt.

*Ngoài ra còn có 09 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/4/2017, Bùi Văn S, Đỗ Văn H, Nguyễn Văn T, Bùi Văn H, Trần Văn D và Trần Văn T đến nhà Nguyễn Văn H ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam sau đó rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng”. Các đối tượng ngồi trên chiếu tại nền nhà và lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở trong phòng để đánh bạc và thống nhất cũng như quy định cách thức chơi cụ thể: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ có đủ 52 quân (Từ quân A đến quân K), trong đó quân “A” vừa đóng vai trò là quân “1” và bé nhất khi nó đi cùng với quân “2, 3”, vừa đóng vai trò là quân to nhất khi nó đi cùng với quân “Q, K” hoặc hai quân bài khác cùng loại. Dòng to nhất là dòng “Sáp”, tức là ba quân bài giống nhau khác chất, to nhất trong dòng “Sáp” là ba quân “A”, nhỏ nhất là ba quân “2”, tiếp theo là dòng “Liêng”, tức là ba quân bài có số thứ tự liền nhau, to nhất trong dòng “Liêng” là “Q, K, A”, nhỏ nhất là “A(1), 2, 3”, tiếp theo là dòng “Đĩ”, tức là 3 quân bài đều có hình người nhưng không thuộc dòng “Sáp” và dòng “Liêng”, to nhất trong dòng “Đĩ” là hai quân “K” và một quân “Q”, nhỏ nhất là hai quân “J” và một quân “Q”; cuối cùng tính “Điểm”, tức cộng điểm của ba quân bài để tính điểm, to nhất trong dòng “Điểm” là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm, nếu cộng 3 quân bài có điểm từ 10 trở lên thì lấy số ở hàng đơn vị tính điểm. Chất to nhất là chất “Cơ”. Mỗi ván, những người chơi góp tiền gà là 10.000đ; sau đó người chia bài chia cho mỗi người chơi 3 quân bài, tùy theo bài của mình mà người chơi có thể tố thêm tiền, ai không theo thì úp bài xuống và mất 10.000đ đã đặt gà, ai theo thì thêm tiền vào, tố cao nhất không quá 100.000đ. Khi không còn ai tố hoặc số tiền đã tới mức tối đa thì những người theo mở bài ra đọ, ai to hơn thì thắng và được chia ván bài tiếp theo. Nếu người chơi được sáp thì mỗi người chơi phải mất thêm số tiền 30.000đ.

Khi các đối tượng đang đánh bạc thì lần lượt có Đặng Trần H, Nguyễn Văn D, Phạm Văn H, Bùi Văn V đến và tham gia cùng mọi người. Trong quá trình đánh bạc, Bùi Văn S đã thu 80.000đ của các đối tượng đánh bạc đưa cho Nguyễn Văn H là chủ nhà để trả tiền điện. Khi đưa tiền cho H thì H bảo S “*Để lên bàn cho chú*” nên S để số tiền đó trên chiếu bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Trần H và Trần Văn D không chơi nữa đi về, còn lại tiếp tục chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút thì bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm: Một bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh; 01 chiếu cói màu đỏ nâu đã cũ và số tiền 7.660.000đ.

Thu giữ trên người các đối tượng Nguyễn Văn D 10.000đ, 01 điện thoại Viettel V6216 màu đen; Trần Văn T 01 điện thoại Oppo F1S, màu vàng; Bùi Văn S 01 điện thoại Oppo Neo 7, màu đen; Đỗ Văn H số tiền 8.900.000đ, 01 điện thoại Lenovo A5000; Bùi Văn V 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S, màu

trắng; Bùi Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 2700 màu đen; Nguyễn Văn T 01 điện thoại Sam Sung J3 màu nâu.

Ngày 02/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Đặng Trần H và Trần Văn D. Kiểm tra thu giữ trên người H số tiền 100.000đ và đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.770.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST, ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H, Bùi Văn S, Nguyễn Văn D, Đỗ Văn H, Bùi Văn V, Bùi Văn H, Trần Văn D và Đặng Trần H phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 10 (Mười) tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt 05 bị cáo khác từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; 03 bị cáo bị xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ và 01 bị cáo bị xử phạt 12 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 23 tháng 8 năm 2017, bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Trần Văn T xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 238 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Văn T; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; xử phạt bị cáo T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo T và bị cáo T nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam và không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn T đã có hành vi cùng 09 đối tượng khác đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi liêng, tại nhà Nguyễn Văn H vào tối ngày 01 tháng 4 năm 2017 và bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền thu tại chiếu bạc và thu trên người các bị cáo được xác định

dùng vào việc đánh bạc trái phép là 7.770.000đ. Do vậy, bản án sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo T là hoàn toàn phù hợp với Điều 238 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T thì thấy: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T xuất trình tài liệu chứng minh ông nội bị cáo là liệt sỹ (ông Nguyễn Văn T1) và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là những tình tiết mới cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cấp phúc thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Cho nên, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo đồng thời, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp với Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam và kháng cáo của bị cáo.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; đối với bị cáo Trần Văn T rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 238; điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Văn T. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đối với bị cáo T có hiệu lực pháp luật.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam đối với phần hình phạt của bị cáo T.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/10/2017); về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn T đều không phải nộp.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo; HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký và đóng dấu)**

**Nguyễn Đức Thủy**